

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *2950* /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 22 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan tham gia
tiếp công dân tại Trụ sở Tiếp công dân thành phố Đồng Nai**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Tiếp công dân ngày 25 tháng 11 năm 2013;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiếp công dân, Luật
Khiếu nại, Luật Tố cáo ngày 10 tháng 12 năm 2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 30/2026/QH16 ngày 24 tháng 4 năm 2026 của Quốc
hội về việc thành lập thành phố Đồng Nai;*

*Căn cứ Nghị định số 154/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2026 của Chính
phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức thi hành Luật Tiếp công
dân;*

*Căn cứ Quyết định số 20/2026/QĐ-UBND ngày 22 tháng 6 năm 2026 của
UBND thành phố ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu
tổ chức của Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai;*

*Căn cứ Quyết định số 144/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chủ
tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai thành lập Ban Tiếp công dân tỉnh Đồng Nai
trực thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai;*

*Xét đề nghị của Chánh Văn phòng UBND thành phố Đồng Nai tại Tờ trình
số 2622/TTr-VP ngày 17 tháng 9 năm 2026.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp giữa các cơ quan tham gia tiếp công dân tại Trụ sở Tiếp công dân thành phố Đồng Nai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1069/QĐ-UBND ngày 03 tháng 9 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Điều 3. Các cơ quan, tổ chức tham gia tiếp công dân tại Trụ sở Tiếp công dân thành phố Đồng Nai, Chánh Văn phòng UBND thành phố, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các xã, phường, Ban Tiếp công dân thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Trụ sở Tiếp công dân TW (tại TP. Hà Nội và khu vực phía Nam);
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội thành phố;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND thành phố;
- Văn phòng Thành ủy;
- Ban Nội chính Thành ủy;
- Ủy ban Kiểm tra Thành ủy;
- Thanh tra thành phố;
- Chánh, các Phó Chánh Văn phòng UBND thành phố;
- Báo và phát thanh, truyền hình Đồng Nai;
- Lưu: VT, HCTC, KGVX, NC, TCD.

ĐKN.2026



CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Út



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

**Phối hợp giữa các cơ quan tham gia tiếp công dân
tại Trụ sở Tiếp công dân thành phố Đồng Nai**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 2950/QĐ-UBND
ngày 22 tháng 9 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố Đồng Nai)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan: Văn phòng Thành ủy, Ban Nội chính Thành ủy, Ủy ban Kiểm tra Thành ủy, Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân thành phố, Ban Tiếp công dân thành phố và các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan đến hoạt động tiếp công dân tại Trụ sở Tiếp công dân thành phố Đồng Nai (viết tắt là *Trụ sở*).

2. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương và cán bộ, công chức thuộc Văn phòng Thành ủy, Ban Nội chính Thành ủy, Ủy ban Kiểm tra Thành ủy, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân thành phố, Ban Tiếp công dân thành phố được giao tham gia tiếp công dân thường xuyên tại Trụ sở.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Mọi hoạt động phối hợp phải tuân theo đúng chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của công dân, tổ chức và của Nhà nước.

2. Bảo đảm thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan trong công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh của công dân.

3. Hoạt động phối hợp giữa các cơ quan tiếp công dân tại trụ sở phải căn cứ vào vị trí, chức năng, nhiệm vụ quyền hạn của mỗi cơ quan do pháp luật quy định; đảm bảo tính kỷ cương, đề cao tinh thần trách nhiệm, chủ động tích cực, tạo ra sự thống nhất, đồng bộ, giải quyết kịp thời có hiệu quả vụ việc xảy ra; tránh đùn đẩy trách nhiệm làm ảnh hưởng đến hiệu quả công tác tiếp công dân.

4. Các cơ quan, đơn vị tham gia phối hợp có trách nhiệm cung cấp thông tin, tài liệu có liên quan về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo yêu cầu của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền. Việc cung cấp, trao đổi thông tin phải kịp thời, đúng thời gian, đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật, đáp ứng yêu cầu công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân.

5. Mỗi vụ việc phát sinh phải xác định rõ cơ quan chịu trách nhiệm giải quyết, cơ quan chủ trì, tham mưu, cơ quan phối hợp.

Điều 3. Mục đích phối hợp

Việc phối hợp giữa các cơ quan tham gia tiếp công dân tại Trụ sở nhằm đảm bảo và nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân; tạo điều kiện thuận lợi để công dân thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định của pháp luật.

Chương II

PHỐI HỢP GIỮA CÁC CƠ QUAN THAM GIA TIẾP CÔNG DÂN TẠI TRỤ SỞ TIẾP CÔNG DÂN THÀNH PHỐ

Điều 4. Phạm vi tiếp nhận, xử lý khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh

1. Phạm vi tiếp nhận, xử lý khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của cơ quan, tổ chức, đơn vị tiếp công dân thường xuyên tại Trụ sở được thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 12 của Luật Tiếp công dân.

2. Đại diện cơ quan, tổ chức tham gia tiếp công dân thường xuyên tại Trụ sở có trách nhiệm:

a) Thực hiện việc tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc phạm vi trách nhiệm của cơ quan, tổ chức mình. Trường hợp vụ việc thuộc phạm vi trách nhiệm của cơ quan, tổ chức khác tham gia tiếp công dân thường xuyên tại Trụ sở thì hướng dẫn công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh với đại diện cơ quan, tổ chức có trách nhiệm.

b) Trường hợp vụ việc phức tạp liên quan đến nhiều cơ quan, tổ chức thì người tiếp công dân báo cáo Trưởng Ban Tiếp công dân hoặc Phó Trưởng Ban Tiếp công dân được phân công để kịp thời phối hợp với người có thẩm quyền của cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan xem xét, xử lý.

c) Từ chối việc tiếp công dân trong trường hợp quy định tại Điều 9 của Luật Tiếp công dân và Điều 4 của Nghị định số 154/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ.

Điều 5. Việc tiếp công dân và cử người đại diện tham gia tiếp công dân thường xuyên tại Trụ sở

1. Việc tiếp công dân của Ban Tiếp công dân thành phố và các cơ quan, tổ chức tham gia tiếp công dân thường xuyên tại Trụ sở được thực hiện như sau:

a) Ban Tiếp công dân thành phố làm nhiệm vụ thường trực tiếp công dân, bố trí người tiếp công dân thường xuyên trong các ngày làm việc và trong trường hợp đột xuất.

b) Văn phòng Thành ủy, Ủy ban Kiểm tra Thành ủy, Ban Nội chính Thành ủy, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân thành phố cử đại diện phối hợp cùng Ban Tiếp công dân thành phố thực hiện việc tiếp công dân

thường xuyên tại Trụ sở theo quy định của Luật Tiếp công dân, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo.

c) Lịch tiếp công dân của các cơ quan, tổ chức tham gia tiếp công dân tại Trụ sở phải được niêm yết công khai tại Trụ sở Tiếp công dân thành phố, đồng thời công khai trên Cổng/Trang thông tin điện tử của cơ quan, tổ chức theo quy định. Người tiếp công dân có trách nhiệm tiếp công dân theo lịch tiếp công dân đã được phân công, công bố. Trường hợp tiếp công dân đột xuất thực hiện theo sự phân công của Trưởng Ban Tiếp công dân hoặc theo yêu cầu của lãnh đạo cơ quan, tổ chức mình.

2. Cơ quan, tổ chức tham gia tiếp công dân tại Trụ sở phải bố trí người có năng lực, trình độ phù hợp làm nhiệm vụ tiếp công dân thường xuyên.

a) Việc cử người tiếp công dân của cơ quan, tổ chức tham gia tiếp công dân tại Trụ sở phải được thông báo bằng văn bản cho Trưởng Ban Tiếp công dân, trong đó nêu rõ họ tên, chức vụ, phạm vi nhiệm vụ.

b) Đại diện cơ quan, tổ chức tham gia tiếp công dân tại Trụ sở phải thực hiện đúng quy chế tiếp công dân, nội quy của Trụ sở; thực hiện nhiệm vụ trong phạm vi nhiệm vụ được phân công; chấp hành chỉ đạo của người đứng đầu cơ quan, tổ chức mình và điều hành của Trưởng Ban Tiếp công dân trong khi tiếp công dân; phối hợp chặt chẽ với cán bộ, công chức khác trong Trụ sở để thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân.

c) Trưởng Ban Tiếp công dân có trách nhiệm nhận xét, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của người tiếp công dân và kịp thời thông tin kết quả đến người đứng đầu cơ quan, tổ chức cử người tham gia tiếp công dân thường xuyên tại Trụ sở.

Điều 6. Phối hợp trong việc quản lý, điều hành hoạt động tiếp công dân tại Trụ sở

1. Ban Tiếp công dân thành phố có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, đơn vị tham gia tiếp công dân theo dõi, quản lý người tiếp công dân thường xuyên tại Trụ sở.

2. Ban Tiếp công dân thành phố có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với đại diện của cơ quan, tổ chức, đơn vị tham gia tiếp công dân thường xuyên tại Trụ sở tổ chức việc tiếp, hướng dẫn, trả lời công dân; chủ trì, phối hợp với cơ quan, tổ chức tham gia tiếp công dân thường xuyên tại Trụ sở hoặc cơ quan, tổ chức có liên quan tham mưu giúp người đứng đầu cơ quan, tổ chức tiếp công dân tại Trụ sở hoặc Lãnh đạo thành phố.

Đại diện của cơ quan, tổ chức tham gia tiếp công dân thường xuyên tại Trụ sở có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Ban Tiếp công dân thành phố tổ chức việc tiếp công dân; chuẩn bị tài liệu, hồ sơ có liên quan để tham gia tiếp công dân theo yêu cầu của người đứng đầu cơ quan, tổ chức hoặc của Lãnh đạo thành phố.

3. Ban Tiếp công dân thành phố chủ trì giao ban định kỳ hàng tháng với đại diện của cơ quan, tổ chức, đơn vị tham gia tiếp công dân thường xuyên tại Trụ sở; khi cần thiết mời đại diện của cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan hoặc cơ quan có trách nhiệm bảo vệ Trụ sở cùng tham dự.

4. Ban Tiếp công dân thành phố có trách nhiệm phối hợp với cơ quan thanh tra hướng dẫn nghiệp vụ về tiếp công dân, xử lý đơn; đề nghị khen thưởng cá nhân, tập thể có thành tích trong công tác tiếp công dân; theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện quy định về việc phối hợp tiếp công dân tại Trụ sở.

Đại diện cơ quan, tổ chức tham gia tiếp công dân thường xuyên tại Trụ sở có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Ban Tiếp công dân thành phố trong việc thông báo tình hình tiếp công dân thuộc phạm vi trách nhiệm; cung cấp thông tin; trao đổi đường lối xử lý các vụ việc có liên quan, những vụ việc phức tạp, những vướng mắc về nghiệp vụ; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tình hình tiếp công dân tại Trụ sở.

5. Ban Tiếp công dân thành phố chủ trì, phối hợp với đại diện cơ quan, tổ chức, đơn vị tiếp công dân thường xuyên tại Trụ sở, cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan có biện pháp hỗ trợ công dân trong trường hợp cần thiết.

Điều 7. Phối hợp trong việc tiếp, hướng dẫn công dân

1. Ban Tiếp công dân thành phố chịu trách nhiệm tổ chức việc thường trực, bảo vệ, hành chính, văn thư, hướng dẫn đối với công dân.

2. Đại diện cơ quan, tổ chức tham gia tiếp công dân thường xuyên tại Trụ sở có trách nhiệm tiếp nhận, xử lý khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trong phạm vi nhiệm vụ được giao.

3. Ban Tiếp công dân thành phố có trách nhiệm theo dõi; tổng hợp tình hình tiếp công dân, xử lý khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại Trụ sở.

Điều 8. Phối hợp trong việc theo dõi, kiểm tra, đôn đốc

1. Ban Tiếp công dân thành phố có trách nhiệm đề nghị cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền giải quyết kịp thời, đúng thời hạn theo quy định của pháp luật đối với các vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh do Ban Tiếp công dân thành phố chuyển đến.

Trường hợp đã được yêu cầu nhưng vụ việc chậm được giải quyết hoặc không được giải quyết thì Trưởng Ban Tiếp công dân thành phố báo cáo Chủ tịch UBND thành phố quyết định kiểm tra trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền trong việc giải quyết vụ việc đó.

Trường hợp phát hiện cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân vi phạm pháp luật thì kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật. Nếu phát hiện có dấu hiệu tội phạm thì Trưởng Ban Tiếp công dân thành phố kiến nghị Chủ tịch UBND thành phố chuyển hồ sơ vụ việc sang cơ quan điều tra để xử lý theo quy định pháp luật.

2. Trưởng Ban Tiếp công dân thành phố đề nghị người có thẩm quyền của cơ quan, tổ chức, đơn vị tham gia tiếp công dân thường xuyên tại Trụ sở phối hợp, cử người tham gia kiểm tra khi có yêu cầu.

3. Cơ quan, tổ chức, đơn vị tham gia tiếp công dân thường xuyên tại Trụ sở có trách nhiệm phối hợp với Ban Tiếp công dân thành phố cử người tham gia đoàn kiểm tra, cung cấp các thông tin, tài liệu có liên quan.

Điều 9. Phối hợp trong việc bảo vệ Trụ sở, người tiếp công dân, bảo vệ người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh

1. Phối hợp trong việc bảo vệ Trụ sở, người tiếp công dân:

a) Ban Tiếp công dân thành phố có trách nhiệm phối hợp với cơ quan công an bảo đảm an ninh, trật tự và an toàn cho người tiếp công dân tại Trụ sở; giao ban định kỳ hàng tháng, hàng quý để kiểm điểm, đánh giá về công tác phối hợp bảo vệ Trụ sở.

b) Cơ quan công an trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp với Ban Tiếp công dân thành phố, cơ quan, tổ chức, đơn vị tham gia tiếp công dân thường xuyên tại Trụ sở và cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan bảo đảm an ninh, trật tự và an toàn cho người tiếp công dân tại Trụ sở, xử lý người có hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật.

2. Phối hợp trong việc bảo vệ người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh:

a) Người đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại Trụ sở được các cơ quan, tổ chức tôn trọng, bảo vệ; được giải thích, hướng dẫn thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo đúng quy định của pháp luật.

Người đến tố cáo được các cơ quan, tổ chức có trách nhiệm bảo đảm bí mật và được áp dụng các biện pháp bảo vệ theo quy định của pháp luật.

b) Cơ quan, tổ chức, đơn vị, người tiếp công dân phải có thái độ đúng mực, tôn trọng, lắng nghe và giải thích, hướng dẫn công dân thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo đúng quy định của pháp luật.

Người tiếp công dân không được sách nhiễu, phiền hà hoặc cản trở người đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; không được phân biệt đối xử trong việc tiếp công dân.

Điều 10. Phối hợp trong việc xử lý trường hợp nhiều người cùng khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh về một nội dung

1. Ban Tiếp công dân thành phố có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với cơ quan, tổ chức tham gia tiếp công dân thường xuyên tại Trụ sở, cơ quan thanh tra, cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan, trong việc xử lý trường hợp nhiều người cùng khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh về một nội dung.

2. Cơ quan, tổ chức, đơn vị tham gia tiếp công dân thường xuyên tại Trụ sở, cơ quan thanh tra có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Ban Tiếp công dân thành

phổ trong việc xử lý trường hợp nhiều người cùng khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh về một nội dung.

3. Cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Ban Tiếp công dân thành phố trong việc tiếp công dân, cung cấp thông tin, tài liệu có liên quan, giải quyết vụ việc thuộc thẩm quyền, vận động thuyết phục, có biện pháp để công dân trở về địa phương và áp dụng các biện pháp khác để xử lý trường hợp nhiều người cùng khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh về một nội dung.

Điều 11. Phối hợp chuẩn bị tiếp công dân trực tuyến

1. Việc tổ chức tiếp công dân trực tuyến thực hiện tại Trụ sở được đảm bảo điều kiện theo quy định tại Điều 18 của Nghị định số 154/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ.

2. Trụ sở tổ chức tiếp công dân trực tuyến đối với các vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Lãnh đạo thành phố được quy định tại Điều 20 của Nghị định số 154/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ:

Chậm nhất là 05 ngày làm việc, trước ngày tiếp công dân trực tuyến, điểm cầu tại Trụ sở thông báo cho người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh việc tổ chức tiếp công dân; các cơ quan, tổ chức, đơn vị tham gia tiếp công dân; chuẩn bị hệ thống, thiết lập các điểm cầu tham gia.

Chậm nhất 01 ngày làm việc trước ngày tiếp công dân trực tuyến, điểm cầu tại Trụ sở phải kiểm tra, chuẩn bị điều kiện về hoạt động kết nối thử thành công giữa điểm cầu trung tâm với các điểm cầu thành phần.

Chậm nhất 01 giờ trước khi diễn ra hoạt động tiếp công dân trực tuyến, điểm cầu tại Trụ sở phải tổ chức kết nối xong với các điểm cầu thành phần, đảm bảo các điểm cầu đều nhìn thấy hình ảnh và nghe rõ âm thanh của nhau; các chức năng bật/tắt âm thanh đặt ở chế độ sẵn sàng hoạt động.

Các điểm cầu tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương có liên quan chủ động phối hợp với điểm cầu tại Trụ sở trong việc cung cấp tài khoản, mật khẩu để kết nối với hệ thống trực tuyến tại điểm cầu trung tâm.

3. Người tham gia buổi tiếp công dân trực tuyến phải mặc trang phục nghiêm chỉnh; chấp hành nghiêm túc Nội quy tiếp công dân tại Trụ sở, tại các điểm cầu. Người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh và người đại diện, người ủy quyền (nếu có) tham dự buổi tiếp công dân trực tuyến phải cung cấp thông tin theo quy định tại khoản 1 Điều 12 của Nghị định số 154/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ.

Điều 12. Quản lý và sử dụng con dấu trong công tác tiếp công dân tại Trụ sở

1. Con dấu “Trụ sở Tiếp công dân” do Ban Tiếp công dân thành phố quản lý theo quy định của pháp luật.

2. Văn phòng Thành ủy, Ban Nội chính Thành ủy, Ủy ban Kiểm tra Thành ủy, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân thành phố, Ban

Tiếp công dân thành phố được ký và đóng dấu “Trụ sở Tiếp công dân” đối với các văn bản theo quy định của pháp luật.

Chương III

TRÁCH NHIỆM CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ THAM GIA TIẾP CÔNG DÂN TẠI TRỤ SỞ TIẾP CÔNG DÂN THÀNH PHỐ

Điều 13. Trách nhiệm chung

1. Các cơ quan tham gia tiếp công dân tại Trụ sở có trách nhiệm thông báo bằng văn bản đến Chủ tịch UBND thành phố (thông qua Ban Tiếp công dân thành phố):

a) Đơn vị là đầu mối phối hợp với Ban Tiếp công dân thành phố trong quá trình điều hành hoạt động của Trụ sở.

b) Thời gian tiếp công dân của các cơ quan, tổ chức, đơn vị.

c) Họ, tên, chức vụ của cán bộ, công chức được giao nhiệm vụ tiếp công dân thường xuyên tại Trụ sở.

2. Cán bộ, công chức của các cơ quan, tổ chức, đơn vị tham gia tiếp công dân thường xuyên tại Trụ sở có trách nhiệm:

a) Thực hiện đúng quy trình nghiệp vụ được áp dụng thống nhất tại Trụ sở.

b) Phối hợp chặt chẽ với cán bộ, công chức tiếp công dân của các cơ quan, tổ chức, đơn vị khác trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

c) Chấp hành nghiêm túc nội quy, quy chế của Trụ sở.

d) Chấp hành sự điều hành của Lãnh đạo Ban Tiếp công dân thành phố khi xử lý trường hợp nhiều người cùng khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh về một nội dung, các vụ việc phức tạp, kéo dài theo quy định của Luật Tiếp công dân, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo.

Điều 14. Trách nhiệm của Ban Tiếp công dân thành phố

1. Tiếp nhận, xử lý khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh liên quan đến trách nhiệm của UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố để xem xét tham mưu, xử lý, ban hành, quyết định giải quyết khiếu nại; kết luận nội dung tố cáo; quyết định xử lý tố cáo; xem xét giải quyết kiến nghị, phản ánh trả lời cho công dân biết theo quy định của pháp luật.

2. Đề xuất vụ việc, chuẩn bị nội dung để Chủ tịch UBND thành phố tiếp công dân theo định kỳ hoặc đột xuất tại Trụ sở.

3. Phối hợp với cơ quan công an các cấp bảo đảm an ninh trật tự, phòng cháy chữa cháy, an toàn cho Lãnh đạo thành phố và cán bộ, công chức tiếp công dân tại Trụ sở.

4. Các nhiệm vụ khác theo quy định của Luật Tiếp công dân.

Điều 15. Trách nhiệm của Văn phòng Thành ủy

1. Tiếp nhận, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh về chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, công tác xây dựng Đảng và những vấn đề khác thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng Thành ủy.

2. Đề xuất vụ việc, chuẩn bị nội dung để đơn vị đầu mối của Văn phòng Thành ủy phối hợp với Ban Tiếp công dân thành phố tổ chức buổi tiếp công dân của Lãnh đạo Văn phòng Thành ủy tại Trụ sở khi có yêu cầu.

Điều 16. Trách nhiệm của Ủy ban Kiểm tra Thành ủy

1. Tiếp nhận, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh liên quan đến kỷ luật Đảng, những quy định về nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt Đảng, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn, tiêu chuẩn Đảng viên, tiêu chuẩn cấp Ủy viên và phẩm chất, đạo đức, lối sống của cán bộ, Đảng viên và những vấn đề khác liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban Kiểm tra Thành ủy.

2. Đề xuất vụ việc, chuẩn bị nội dung, phối hợp với Ban Tiếp công dân thành phố tổ chức buổi tiếp công dân cho Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Thành ủy tại Trụ sở khi có yêu cầu.

Điều 17. Trách nhiệm của Ban Nội chính Thành ủy

1. Tiếp nhận, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh liên quan đến lĩnh vực nội chính và phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và những vấn đề khác liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Nội chính Thành ủy.

2. Đề xuất vụ việc, chuẩn bị nội dung để đơn vị đầu mối của Ban Nội chính Thành ủy phối hợp với Ban Tiếp công dân thành phố tổ chức buổi tiếp công dân của Trưởng Ban Nội chính Thành ủy, Lãnh đạo Thành ủy tại Trụ sở khi có yêu cầu.

Điều 18. Trách nhiệm của Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân thành phố

1. Tiếp nhận, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh với Đại biểu Quốc hội thành phố và Hội đồng nhân dân thành phố liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Đoàn Đại biểu Quốc hội thành phố, Hội đồng nhân dân thành phố.

2. Đề xuất vụ việc, chuẩn bị nội dung để đơn vị đầu mối của Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân thành phố phối hợp với Ban Tiếp công dân thành phố tổ chức buổi tiếp công dân của Trưởng Đoàn Đại biểu Quốc hội thành phố, Chủ tịch Hội đồng nhân dân thành phố tại Trụ sở khi có yêu cầu.

Điều 19. Trách nhiệm của Công an thành phố

Chỉ đạo lực lượng công an phường bố trí lực lượng làm nhiệm vụ bảo đảm trật tự, an toàn cho người tiếp công dân tại Trụ sở; phối hợp vận động, thuyết

phục, giáo dục công dân thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đúng quy định của pháp luật. Nhất là các trường hợp khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đông người, Công an thành phố phối hợp với Ban Tiếp công thành phố, Thanh tra thành phố và các địa phương có liên quan báo cáo, đề xuất tham mưu Lãnh đạo thành phố phương án xử lý vụ việc kịp thời, xử lý người vi phạm pháp luật, vi phạm Nội quy tiếp công dân, gây rối trật tự, xúc phạm danh dự, nhân phẩm của cán bộ, công chức tiếp công dân, tài sản của Nhà nước, cá nhân.

Điều 20. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành, UBND các phường, xã và các cơ quan, đơn vị khác

1. Có trách nhiệm cung cấp thông tin, hồ sơ, tài liệu liên quan các vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; cử người có trách nhiệm, đủ thẩm quyền đến Trụ sở để phối hợp tham gia tiếp công dân khi có yêu cầu; đề xuất các phương án giải quyết dứt điểm các đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tồn đọng, kéo dài thuộc trách nhiệm của cơ quan, đơn vị mình hoặc tham mưu Lãnh đạo thành phố giải quyết, xử lý.

2. Khi phát sinh các vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đông người phức tạp hoặc có biểu hiện chuẩn bị tụ tập đông người, Chủ tịch UBND xã, phường nơi có đông người tụ tập báo cáo nhanh đến Chủ tịch UBND thành phố, Công an thành phố, Ban Tiếp công dân thành phố, Thanh tra thành phố qua đường dây nóng và các phương tiện khác; chủ động thuyết phục, vận động công dân trở về địa phương.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 21. Văn phòng Thành ủy, Ủy ban Kiểm tra Thành ủy, Ban Nội chính Thành ủy, Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân thành phố, Ban Tiếp công dân thành phố và các cơ quan, đơn vị, địa phương có trách nhiệm triển khai, tổ chức thực hiện Quy chế này.

Điều 22. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc hoặc có những nội dung không phù hợp, các cơ quan, đơn vị, các tổ chức, đoàn thể, địa phương kịp thời phản ánh về Ban Tiếp công dân thành phố để tổng hợp trình Chủ tịch UBND thành phố xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.